

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Lạng Sơn năm 2019

Theo kết quả điều tra chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố, chỉ số PCI năm 2018 của tỉnh Lạng Sơn đạt 61.70 điểm, xếp vị trí thứ 50/63 tỉnh, thành phố của cả nước, tăng 03 bậc so với năm 2017, tăng 05 bậc so với năm 2016; xếp thứ 09/14 tỉnh thuộc khu vực miền núi phía Bắc.

Trong 10 chỉ số thành phần có 08 chỉ số tăng điểm, cụ thể các chỉ số như sau: “Gia nhập thị trường” (+0,47), “Tiếp cận đất đai” (+0,44), “Chi phí không chính thức” (+1,07), “Tính minh bạch” (+0,22), “Tính năng động của chính quyền tỉnh” (+1,01), “Cạnh tranh bình đẳng” (+0,1), “Đào tạo lao động” (+0,13), “Thiết chế pháp lý” (+0,76); có 02 chỉ số giảm điểm, đó là: “Chi phí thời gian” (-0,2), “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp” (-0,31).

Kết quả đánh giá xếp loại PCI 2018 của tỉnh Lạng Sơn cơ bản đã đạt được các chỉ tiêu đặt ra tại Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 04/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; cải thiện được 03 chỉ số thấp điểm của năm 2017, đó là: “Tính năng động của chính quyền tỉnh”, “Gia nhập thị trường”, “Chi phí không chính thức”; nhưng lại có 02 chỉ số bị giảm điểm so với năm 2017 là chỉ số: “Chi phí thời gian” và “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”.

Đề tiếp tục tạo những chuyển biến tích cực về môi trường đầu tư kinh doanh và cải thiện vị trí xếp hạng chỉ số PCI, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cải thiện tích cực 10 chỉ số thành phần PCI, phấn đấu điểm số PCI năm 2019 đạt từ 64 điểm trở lên, phấn đấu nâng vị trí xếp hạng và gia nhập nhóm có chất lượng điều hành kinh tế ở mức khá trở lên (đứng thứ 38-41 so với cả nước theo bảng xếp hạng do VCCI công bố); khắc phục 02 chỉ số giảm điểm: Chỉ số “Chi phí thời gian” và chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”; cải thiện tổng thể các chỉ số thành phần trong năm 2018.

- Thúc đẩy sự phát triển kinh tế tư nhân; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng niềm tin giữa các cấp chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Quán triệt về tư tưởng, nhận thức để tạo sự chuyển biến mạnh trong đội ngũ cán bộ, công chức về thái độ, trách nhiệm, tác phong thực thi công vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nền hành chính phục vụ.

- Việc cải thiện điểm số và xếp hạng mỗi chỉ số thành phần của chỉ số PCI được giao cho một đơn vị là đầu mối theo dõi, tổng hợp; các đơn vị khác chủ trì hoặc phối hợp thực hiện. Các đơn vị chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp tốt với đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm về các chỉ tiêu thành phần thuộc lĩnh vực của cấp, ngành mình phụ trách.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các ngành, các cấp trong việc cải thiện các chỉ số thành phần của chỉ số PCI.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Tập trung khắc phục các chỉ số bị giảm điểm năm 2018

1.1. Chỉ số “Chi phí thời gian”

a) Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện điểm số chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất lựa chọn một số thủ tục hành chính có tính chất đơn giản để tiến hành thí điểm cắt giảm thời hạn giải quyết ngắn hơn theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở kết quả thí điểm, tiến hành mở rộng phạm vi áp dụng.

b) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, giảm thời gian, thủ tục hành chính của đơn vị để có bước đột phá trong giải quyết thủ tục hành chính so với quy định, tiếp tục tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ hành chính công lên mức độ 3, mức độ 4. Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, lãnh đạo cơ quan có văn bản gửi cá nhân, tổ chức xin lỗi, trong đó nêu rõ lý do quá hạn và thời gian trả kết quả lần sau.

Củng cố Bộ phận "một cửa" tại các huyện; lựa chọn các cán bộ, công chức nắm chắc nghiệp vụ, đủ khả năng hướng dẫn, giải thích cho người dân, doanh nghiệp. Cán bộ, công chức phải tận tụy, tâm huyết và thấu hiểu doanh nghiệp, sẵn sàng thay đổi thái độ, cách ứng xử theo hướng tích cực, thân thiện trong giao dịch với người dân và doanh nghiệp.

c) Thanh tra tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Thanh tra các sở, ngành, Thanh tra các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm; chủ trì xử lý việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp không quá 01 lần/năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhằm giảm phiền hà và thời gian cho doanh nghiệp.

d) Các ngành: Xây dựng, Thuế, Hải quan, Bảo hiểm xã hội, Điện lực,... tập trung chỉ đạo rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp, hướng tới đạt những chỉ tiêu đề ra theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện

môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

1.2. Chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”

a) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện điểm chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”; phối hợp với Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan thực hiện kết nối với doanh nghiệp, triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, cụ thể: Hỗ trợ tư vấn pháp luật, tiếp cận các công cụ quản lý cho doanh nghiệp; đào tạo khởi sự doanh nghiệp; hỗ trợ về vay vốn; xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường,... dưới nhiều hình thức và đảm bảo hiệu quả.

Tiếp tục chủ trì tổng hợp kiến nghị doanh nghiệp/trả lời kiến nghị doanh nghiệp của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Tham mưu để Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp theo định kỳ nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Đặc biệt chú trọng công tác trả lời và công khai hóa kết quả xử lý các kiến nghị của doanh nghiệp trên nhiều kênh thông tin.

Tiếp tục thực hiện các khóa đào tạo nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Giao Sở Công Thương tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn phổ biến kiến thức về hội nhập quốc tế, về chính sách liên quan hội nhập, cam kết hội nhập quốc tế, nhất là trong khuôn khổ Cộng đồng ASEAN và các Hiệp định thương mại tự do (FTA)... cho các doanh nghiệp, đơn vị liên quan; nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về các rào cản thương mại,... để nắm bắt cơ hội và vượt qua những thách thức trong giai đoạn hội nhập sâu rộng. Tăng cường trợ giúp các doanh nghiệp trong công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, nhất là thị trường mới, thị trường xuất khẩu.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tăng cường các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, nâng cao các hoạt động dịch vụ du lịch.

c) Giao Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; xây dựng cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ ương tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

Đẩy mạnh hoạt động của các chương trình khoa học và công nghệ, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa trọng điểm, chủ lực; phát triển tài sản trí tuệ.

d) Giao Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp nhằm quảng bá các sản phẩm dịch vụ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận

nguồn vốn tín dụng ngân hàng; tạo môi trường thuận lợi cho tất cả các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo quy định của pháp luật; đơn giản hóa các thủ tục cấp tín dụng và các thủ tục cung ứng dịch vụ khác tại các chi nhánh tổ chức tín dụng, tạo thuận lợi cho khách hàng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

đ) Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, các Hội doanh nghiệp tiếp tục nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động, đặc biệt là công tác phát triển hội viên và phát triển các thành viên tập thể. Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân thực chất thông qua các hoạt động phối hợp, cung cấp thông tin chính sách, pháp luật của Nhà nước; triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, chủ động đề xuất các nội dung và chương trình đối thoại với các cơ quan, đơn vị; phối hợp quảng bá thông tin và phản hồi hiệu quả của các chương trình, hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh, Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã, chính sách Chính quyền bảo đảm cho doanh nghiệp vay vốn tại ngân hàng.

2. Cải thiện điểm số các chỉ số thành phần PCI

2.1. Chỉ số “Tiếp cận đất đai”

a) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện điểm chỉ số thành phần “Tiếp cận đất đai”; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Lập danh mục các dự án phải thu hồi đất, các dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, mức vốn ngân sách cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh; đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Hoàn thành việc thẩm định các hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, phê duyệt giá đất cụ thể đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Tập trung cùng các huyện, thành phố tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc công bố công khai quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt cho các tổ chức, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất. Phối hợp, kiểm tra, giám sát việc công khai quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất trong giai đoạn 2015-2020 của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; minh bạch hóa việc tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất, làm cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

- Rà soát, thống kê và đề xuất thu hồi đất (theo thẩm quyền) đối với các dự án không triển khai theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các huyện thành phố trong việc tăng cường vai trò của các Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp huyện nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án cũng như tạo nhiều quỹ đất sạch có sẵn để nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận.

- Tập trung cùng các huyện, thành phố tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh xây dựng cơ chế và triển khai công tác giám sát chất lượng và thái độ công vụ của công chức và cán bộ, yêu cầu giảm mạnh tỷ lệ doanh nghiệp phàn nàn tình trạng trả chi phí không chính thức trong thủ tục hành chính đất đai.

b) Giao Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc quản lý, giám sát việc thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin quy hoạch giữa Sở Xây dựng và các huyện, thành phố, các tổ chức, doanh nghiệp.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Công khai quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất trong giai đoạn 2015-2020 trên **Trang** thông tin điện tử của huyện, thành phố, tại trụ sở Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các hình thức công khai khác nhằm minh bạch hóa việc tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất, làm cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

- Tăng cường công tác quản lý, công bố công khai quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc phạm vi và địa giới hành chính do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý.

- Rà soát, thống kê và đề xuất thu hồi hoặc thu hồi đất (theo thẩm quyền) của các dự án không triển khai theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường vai trò của các Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp huyện nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án cũng như tạo nhiều quỹ đất sạch có sẵn để nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận.

2.2. Chỉ số “Tính minh bạch”

a) Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông tăng cường, đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước; phát triển hạ tầng bưu chính viễn thông theo hướng hiện đại, đa dạng các loại hình dịch vụ và nghiên cứu, phát triển các dịch vụ công nghệ thông tin; tăng cường quản lý, bảo mật thông tin trên mạng.

b) Giao Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện điểm chỉ số thành phần “Tính minh bạch”; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện việc cung cấp thông tin và một số nhiệm vụ sau:

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng/Trang thông tin điện tử, cung cấp thông tin chính sách, hoạt động của cơ quan Nhà nước, chú trọng tiếp nhận, thông tin hai chiều giữa cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp, người dân; coi trọng việc giải đáp các ý kiến phản ánh, công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử; tổ chức đối thoại trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; đánh giá chất lượng cán bộ “một cửa” và dịch vụ công trực tuyến,...

- Duy trì, nâng cao chất lượng Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp để công khai, minh bạch các quy hoạch, các chủ trương, các thủ tục hành chính liên quan tới doanh nghiệp; xây dựng chuyên trang PCI tỉnh Lạng Sơn; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề,... tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố công khai, minh bạch các chính sách hỗ trợ với cộng đồng doanh nghiệp thông qua các Hội, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh: Công bố tài liệu về quy hoạch, kế hoạch, tài liệu ngân sách; công khai phí và lệ phí khi thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định. Các cơ quan chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách phối hợp với Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến của doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp trong việc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh. Công khai hóa các kết quả, kết luận xử lý các trường hợp khiếu nại và ý kiến của doanh nghiệp trên các phương tiện truyền thông và báo chí.

2.3. Chỉ số “ Gia nhập thị trường”

a) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện chỉ số “ Gia nhập thị trường”.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế rút ngắn thời gian trong việc đăng ký thành lập mới, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đảm bảo dưới 03 ngày làm việc. Rút ngắn thời gian giải quyết từ 03 ngày làm việc xuống còn 01 ngày làm việc đối với 12 thủ tục đăng ký thay đổi (tạm ngừng, xác nhận thông tin thay đổi,...). Niêm yết đầy đủ, công khai các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh qua mạng; phấn đấu năm 2019 cấp đăng ký thay đổi, đăng ký doanh nghiệp mới qua mạng đạt trên 30% số hồ sơ.

- Phối hợp với Cục Thuế, các cơ quan liên quan hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục sau khi đăng ký thành lập (kê khai, đăng ký nộp thuế; điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện,...), đảm bảo tỷ lệ dưới 5% doanh nghiệp phải chờ hơn một tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức đi vào hoạt động.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức tại bộ phận hướng dẫn bổ sung hồ sơ của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư (thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) nâng cao trách nhiệm, hiệu quả trong việc trao đổi, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân khi hồ sơ còn thiếu nội dung, chưa đúng quy định để doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ ngay từ lần nộp đầu tiên; Trung tâm xúc tiến đầu tư thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện tư vấn, hỗ trợ về các thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, kinh doanh, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

b) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục thực hiện các biện pháp đẩy mạnh công tác kê khai trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

quyền sở hữu tài sản **gắn liền với đất**. Đơn đốc kê khai, giảm số ngày chờ được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất do tổ chức kinh tế quản lý, sử dụng, các thửa đất mà các hộ gia đình chưa thực hiện kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn các huyện, thành phố.

c) Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chưa thực hiện rút ngắn được thời gian các thủ tục hành chính trong năm 2018 phải tập trung rà soát, giảm thời gian, thủ tục hành chính của đơn vị mình để rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định trong năm 2019.

2.4. Chỉ số “ Chi phí không chính thức”

a) Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ trong việc thực hiện cơ chế một cửa và một cửa liên thông tại cơ quan hành chính Nhà nước.

b) Giao Sở Nội vụ là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện chỉ số “Chi phí không chính thức”.

- Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có thái độ hách dịch, nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, từ chối các yêu cầu đúng quy định và pháp luật của các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh tạo kênh thông tin phản hồi thường xuyên về các hiện tượng, trường hợp cán bộ nhũng nhiễu để đảm bảo quyền lợi chính đáng của cộng đồng doanh nghiệp và đơn vị tố cáo, khiếu nại.

c) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Công khai thông tin đường dây nóng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính. Thông báo công khai hàng tuần thông tin tiếp nhận và kết quả phản hồi qua đường dây nóng của các đơn vị.

- Công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, thủ tục hành chính để đảm bảo cho người dân và doanh nghiệp chỉ phải thực hiện những yêu cầu đúng như đã được niêm yết công khai.

- Đẩy mạnh minh bạch hóa, công khai hóa các hoạt động mua sắm tài sản công, đấu thầu theo quy định của pháp luật.

- Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức về thái độ, trình độ, nhận thức và kỹ năng để đáp ứng nhu cầu công việc trong hướng dẫn, xử lý hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp.

- Có cơ chế kiểm tra, giám sát các bộ phận liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm những cá nhân, đơn vị có những hành vi kéo dài

thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, nặng nề, thái độ cửa quyền, hách dịch đối với người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng và có báo cáo định kỳ theo quy định về kết quả thực hiện.

2.5. Chỉ số “ Tính năng động của chính quyền tỉnh”

a) Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện điểm của chỉ số thành phần “Tính năng động của chính quyền địa phương”; phối hợp cùng với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai có hiệu quả các chương trình, chính sách phát triển kinh tế tư nhân, các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; tiếp tục tạo sự tin tưởng của cộng đồng doanh nghiệp với sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền tỉnh.

Các ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh phải đi tiên phong trong công tác đổi mới tư duy lãnh đạo, lắng nghe ý kiến của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp từ cơ sở. Trong quá trình điều hành, từng ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh phải vận dụng quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mạnh dạn, sáng tạo đưa ra những quyết sách phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

b) Giao các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp chỉ đạo nhằm tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động; thường xuyên tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

c) Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với các cơ quan hành chính Nhà nước. Kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quy định.

d) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố định kỳ tổ chức đối thoại với doanh nghiệp bằng nhiều hình thức phong phú để lắng nghe ý kiến phản hồi của doanh nghiệp, qua đó xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Yêu cầu tất các đơn vị phải có phản hồi chính thức với doanh nghiệp và kết hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo và thông tin kịp thời.

đ) Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh chủ động đề xuất các biện pháp tăng cường đối thoại thực chất với các cơ quan, chủ động đề xuất các buổi đối thoại, tham vấn theo chủ đề, theo nhóm doanh nghiệp đặc thù.

e) Giao Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chủ động xây dựng các chương trình truyền thông định kỳ thông báo kịp thời các

nội dung và kết quả chương trình đối thoại giữa các cơ quan, đơn vị với người dân, doanh nghiệp.

2.6. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

a) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện điểm chỉ số thành phần “Cạnh tranh bình đẳng”; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện sự bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tiếp cận đất đai, tín dụng. Bình đẳng trong giải quyết các vấn đề, khó khăn cho doanh nghiệp trong nước và ngoài nước. Tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật về đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất; đầu tư theo hình thức hợp tác công tư đảm bảo công khai, minh bạch. Chủ động phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh xem xét giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quan hệ tín dụng giữa doanh nghiệp và ngân hàng.

b) Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, giám sát và đảm bảo hiệu quả hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh, Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã, chính sách Chính quyền bảo đảm cho doanh nghiệp vay vốn tại ngân hàng. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động thu giá dịch vụ, thu phí, đặc biệt là hoạt động thu phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, chợ biên giới trên địa bàn tỉnh.

c) Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, các Hội, Liên minh Hợp tác xã tỉnh thực hiện tốt công tác phát triển thành viên, hội viên, đặc biệt khối doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, khối kinh tế hộ và hợp tác xã cũng như các doanh nghiệp mới thành lập, phát huy vai trò là tiếng nói của doanh nghiệp và cầu nối giữa các doanh nghiệp với các cơ quan quản lý Nhà nước. Tham gia tích cực trong việc phản biện các chính sách, cải cách thủ tục hành chính của tỉnh. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp thành viên theo định kỳ hằng tháng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, chuyển các cơ quan giải quyết theo thẩm quyền.

2.7. Chỉ số “Đào tạo lao động”

a) Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện điểm của chỉ số thành phần “Đào tạo lao động”; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm. Tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng học nghề cho người lao động. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo giáo dục nghề nghiệp tại các trường dạy nghề, trường cao đẳng, trung cấp nghề nhằm đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp. Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ học nghề. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư khuyến khích đầu tư vào trường dạy nghề và đào tạo kỹ năng chuyên môn theo nhu cầu của doanh nghiệp và phối hợp với các chương trình thực nghiệp.

b) Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh làm tốt công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh, giúp học sinh hiểu được hệ thống nghề nghiệp trong xã hội để chủ động lựa chọn nghề nghiệp cho phù hợp.

Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông - đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh.

2.8. Chỉ số "Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự"

a) Giao Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện điểm chỉ số thành phần "Thiết chế pháp lý"; tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; chủ trì tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, chất lượng hoạt động xét xử các loại vụ án, đẩy nhanh tiến độ thi hành án dân sự để doanh nghiệp tin tưởng vào sự bảo vệ của pháp luật, qua đó doanh nghiệp tăng cường lựa chọn tòa án và trọng tài để giải quyết các tranh chấp về kinh tế.

b) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có cơ chế giám sát và kiểm tra định kỳ để bảo đảm mọi phản ánh, khiếu kiện đều được ghi nhận và trả lời cho doanh nghiệp.

c) Giao Công an tỉnh chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an các huyện, thành phố tăng cường đảm bảo an ninh trật tự, hướng dẫn doanh nghiệp làm tốt công tác tự bảo vệ tài sản, chấp hành pháp luật; phát hiện, đấu tranh, xử lý kịp thời **đối** với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp **có hành vi vi phạm pháp luật**; đảm bảo ổn định môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn theo chức năng quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ các nhiệm vụ được giao khẩn trương chỉ đạo, tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể tại đơn vị và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện của đơn vị mình; gắn việc thực hiện cải thiện chỉ số thành phần PCI, phát huy những điểm mạnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh PCI năm 2019.

2. Các cơ quan được giao làm đơn vị đầu mối theo dõi, tổng hợp các chỉ số thành phần tại Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai đồng bộ tại tất cả các đơn vị, đồng thời có trách nhiệm theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện tại các cơ quan theo định kỳ hằng quý. Tổng hợp, báo cáo

đánh giá tình hình thực hiện các nội dung của đơn vị đầu mỗi theo định kỳ 06 tháng (trước ngày 20/6 hằng năm) và báo cáo năm (trước ngày 10/01 năm sau), gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25/01 năm sau.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền Kế hoạch này gắn với thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Tạo đồng thuận trong xã hội về ý thức, trách nhiệm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo động lực trong phát triển toàn diện các mặt kinh tế- xã hội của tỉnh.

4. Các đơn vị được đánh giá DDCI 2019 có kế hoạch cụ thể và mục tiêu đo lường được nhằm cải thiện các chỉ số thành phần của DDCI nói riêng tiến tới phần đầu **đạt** mục tiêu chung về **nâng cao** năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (bc);
- Thường trực Tỉnh ủy (bc);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hội, Hiệp hội DN tỉnh, Liên minh HTX tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KTTH (VTD).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Tiên Thiệu